

Phẩm 4: SỰ CẢM ỨNG VỚI NGHIỆP CỦA NGƯỜI DIÊM-PHÙ

Bấy giờ, Bồ-tát Địa Tạng thưa:

–Bạch Thế Tôn! Con nương nhờ thần lực của Thế Tôn mà khắp trong trăm ngàn vạn ức thế giới, con đã phân hóa thân hình mình để cứu vớt những kẻ đang chịu quả khổ của nghiệp dữ. Nếu không có thần lực Từ bi vĩ đại của Thế Tôn, con không thể có sự biến hóa được như vậy, nay con lại được Thế Tôn đem sáu đường chúng sinh, trong quãng từ nay đến ngày Di-lặc thành Phật, ký thác cho con, dạy con phải cứu độ cho họ giải thoát.

Bạch Thế Tôn! Con xin vâng lời. Xin Thế Tôn đừng lo nghĩ.

Đức Thế Tôn bảo Bồ-tát Địa Tạng:

–Hết thầy chúng sinh chưa giải thoát thì thức tánh vô định, làm dữ thì kết thành quả khổ, làm lành thì cảm ra phước báo, làm lành làm dữ gì cũng tùy vào hoàn cảnh mà phát sinh, rồi luân chuyển trong năm đường liên miên bất tận, trải qua những kiếp nhiều như cát bụi mà vẫn còn mê mờ, lầm lẫn, vẫn bị chướng nạn, như cá lội trong lưới, cuốn theo dòng nước chảy mãi: Đã sẩy vào trong dòng nước có lưới rồi thì dẫu có tạm ra vào, cũng chỉ lẩn quẩn trong lưới ấy mà thôi. Nên vì họ mà Như Lai lo nghĩ. Nay ông đã muốn hoàn thành lời nguyện căn bản và lời thề trọng đại trong nhiều kiếp đã qua, là hóa độ những kẻ tội khổ một cách sâu rộng thì Như Lai còn lo nghĩ gì nữa.

Khi Đức Thế Tôn nói ra lời ấy thì trong pháp hội có một vị Đại Bồ-tát danh hiệu Định Tự Tại Vương bạch Phật:

–Bạch Thế Tôn! Bồ-tát Địa Tạng từ bao kiếp đến nay đã phát những nguyện gì mà ngày nay được Thế Tôn ân cần xưng tụng, con thỉnh cầu Thế Tôn tóm tắt dạy cho chúng con.

Đức Thế Tôn dạy Đại Bồ-tát Định Tự Tại Vương:

–Hãy nghe cho kỹ, hãy khéo nghĩ và nhớ! Như Lai sẽ vì ông mà phân biệt giảng nói đây.

Trong quá khứ, cách nay bằng những kiếp nhiều đến vô lượng vô số trăm triệu không thể nào nói hết, lúc ấy có Đức Phật hiệu là Nhất Thiết Trí Thành Tự, Ứng Cúng, Chánh Biến Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật Thế Tôn. Đức Phật sống đến sáu vạn kiếp. Khi chưa xuất gia, Đức Phật là một tiểu quốc vương, kết bạn với một tiểu quốc

vương lân bang, cùng nhau thực thi mười nghiệp lành, tạo lợi ích cho dân chúng. Nhưng dân chúng ở nước lân bang đa số làm ác. Hai vị quốc vương mới bàn tính tìm phương cách thích hợp. Một vị nguyện thành Phật sớm để hóa độ cho hết dân chúng ấy. Một vị thì nguyện: Nếu không hóa độ trước những kẻ tội khổ, làm cho họ được yên vui và đạt được sự toàn giác thì bản thân chưa muốn thành Phật.

Này Bồ-tát Định Tự Tại Vương! Vị quốc vương nguyện thành Phật sớm là Như Lai Nhất Thiết Trí Thành Tự, còn vị quốc vương nguyện hóa độ lâu dài những kẻ tội khổ mà chưa thành Phật là Bồ-tát Địa Tạng.

Còn nữa, trong quá khứ, cách nay vô lượng vô số kiếp, có Đức Phật xuất hiện ở thế gian, danh hiệu của Đức Phật là Như Lai Thanh Tịnh Liên Hoa Mục. Đức Phật sống đến bốn chục kiếp. Trong thời kỳ tượng pháp có một vị La-hán, đem phước đức độ cho người, nhân đó mà tuần tự giáo hóa họ, vị La-hán ấy gặp một nữ nhân tên Quang Mục, thiết trai cúng dường. Vị La-hán hỏi cô ấy muốn cầu nguyện điều gì?

Quang Mục thưa:

–Gặp ngày mẹ con mất, con muốn nhờ phước đức cúng dường của Tôn giả để cứu vớt cho mẹ con, không biết mẹ con hiện nay sinh đến chỗ nào?

Vị La-hán liền nhập định quan sát, thấy mẹ Quang Mục đọa vào đường dữ, chịu khổ khóc liệt, sau đấy hỏi Quang Mục:

–Mẹ con lúc sống đã làm nghiệp dữ gì mà nay phải chịu khổ lớn ở trong đường dữ?

Quang Mục thưa:

–Thói quen của mẹ con thích ăn cá và ba ba, nhưng thích ăn nhất lại là cá và ba ba con. Bằng cách hoặc chiên hoặc nấu, mẹ con tha hồ mà ăn. Số lượng sinh mạng của chúng, tính ra đến ngàn vạn mà còn hơn nữa. Xin Tôn giả thương mà dạy cho con biết làm cách nào để cứu mẹ.

Vị La-hán tỏ lòng Từ bi chỉ dạy cách thức, khuyên Quang Mục:

–Hãy chí thành trì niệm danh hiệu của Đức Như Lai Thanh Tịnh Liên Hoa Mục, đắp vẽ hình tượng Như Lai mà thờ phụng thì người còn kẻ mất sẽ được phước báo.

Quang Mục nghe vậy, tức khắc xả bỏ cả những gì mình luyến tiếc, nhờ vẽ liên tượng Phật mà tôn thờ. Hết lòng tôn kính, Quang Mục khóc

lạ, chiêm ngưỡng. Ngay sau đêm ấy, Quang Mục mộng thấy thân Phật ánh vàng rực rỡ, đồ sộ như núi Tu-di, phóng ra ánh sáng lớn bảo Quang Mục:

– Mẹ con không bao lâu nữa sẽ sinh trong nhà con, hãy biết đỏi lạnh là biết nói.

Sau đó, nữ tỳ trong nhà của Quang Mục sinh một đứa bé, chưa đầy ba ngày đã biết nói. Cúi đầu, tủi khóc, đứa bé nói với Quang Mục:

– Trong phạm vi sinh tử, hãy tự làm nghiệp dữ thì tự chịu quả khổ. Ta là mẹ con đây, lâu nay phải ở trong chỗ đen tối. Từ khi biệt ly với con, ta sa mãi vào trong địa ngục lớn. Nhờ phước con làm nên mới được sinh làm người, nhưng làm người hèn hạ mà chết yếu, năm mười ba tuổi sẽ lại bị sa vào đường dữ. Con có cách gì cứu mẹ cho khỏi?

Quang Mục nghe nói, biết đúng là mẹ mình, nghẹn ngào khóc mà hỏi:

– Nếu là mẫu thân thì tất phải biết tội mình đã làm những nghiệp gì mà phải sa vào đường dữ?

Đứa bé nói:

– Sát sinh và mắng nhiếc, vì hai nghiệp dữ ấy mà phải chịu quả khổ. Nếu không có phước con làm để cứu nạn cho mẹ thì với hai nghiệp dữ ấy lẽ đáng mẹ chưa được giải thoát.

Quang Mục hỏi:

– Quả khổ địa ngục như thế nào?

Đứa bé nói:

– Quả khổ ấy nói ra thật bất nhẫn. Mà có nói đi nữa, trăm ngàn năm cũng không hết.

Quang Mục nghe như vậy, hướng mặt lên không gian, kêu khóc, thưa:

– Con cầu nguyện cho mẹ thoát hẳn địa ngục, hết mười ba tuổi thì không còn tội nặng để phải sa vào đường dữ. Chư Phật mười phương xin thương tưởng con, chứng minh cho con vì mẹ mà phát thệ nguyện rộng lớn: “Nếu mẹ con được thoát hẳn ba nẻo đường ác và kiếp người hèn hạ, cho đến thân nữ nhân cũng vĩnh viễn không thọ sinh nữa, trước hình ảnh Đức Như Lai Thanh Tịnh Liên Hoa Mục, con nguyện từ nay sắp đi, đến trăm ngàn vạn ức kiếp sau này, có bao nhiêu những kẻ tội khổ ở trong địa ngục ngạ quỷ súc sinh của các thế giới, con sẽ cứu vớt cho họ thoát khỏi những chỗ ấy, khi những kẻ tội khổ thành Phật cả rồi, sau đó con mới bước lên quả vị Chánh giác.”

Phát thệ nguyện rộng lớn như vậy rồi, Quang Mục nghe rõ tiếng nói của Đức Như Lai Thanh Tịnh Liên Hoa Mục dạy bảo:

–Này Quang Mục! Lòng Từ bi của con thật lớn lao, biết vì mẹ mà phát nguyện vĩ đại. Ta thấy mẹ con hết mười ba tuổi, bỏ quả báo này rồi, sẽ sinh làm một Phạm chí, sống lâu trăm năm. Hết quả báo ấy thì vãng sinh quốc độ vô ưu, sống lâu với những kiếp không thể tính kể. Về sau thành Phật hóa độ sâu rộng, trong đó có nhân loại và chư Thiên, số người được hóa độ nhiều như cát sông Hằng.

Đức Thế Tôn bảo Đại Bồ-tát Định Tự Tại Vương:

–Vị La-hán đem phước đức hóa độ Quang Mục lúc ấy là Bồ-tát Vô Tận Ý ngày nay. Mẹ của Quang Mục nay là Bồ-tát Giải Thoát. Còn Quang Mục thì chính là Bồ-tát Địa Tạng, trong những kiếp lâu xa của quá khứ, Bồ-tát Địa Tạng đã Từ bi như vậy, đã phát ra thệ nguyện nhiều như cát sông Hằng, đã quyết hóa độ chúng sinh một cách sâu rộng. Sau này, bất cứ nam tử hay nữ nhân, có kẻ làm lành, có kẻ làm dữ, có kẻ phủ nhận nguyên lý nhân quả, có kẻ tà dâm vọng ngữ, có kẻ lường thiệt ác khẩu, có kẻ phỉ báng Đại thừa, những kẻ tạo nghiệp dữ như vậy, tất sa vào đường ác. Nhưng nếu gặp bạn lành khuyến khích quy y Bồ-tát Địa Tạng dấu chỉ trong một thời gian rất ngắn, những kẻ ấy cũng có thể thoát được quả khổ trong ba đường ác. Nếu ai hết lòng tôn kính, quy y, chiêm ngưỡng, lễ bái, xưng tụng, hay phụng sự cúng dường những hoa hương, y phục, bảo vật, ẩm thực thì trong vị lai, trăm ngàn vạn ức kiếp thường được ở trên các cõi trời thọ hưởng sự yên vui thượng diệu. Phước báo chư Thiên hết rồi, sinh xuống nhân gian, cũng vẫn còn trăm ngàn kiếp được làm đế vương, nhớ được nhân quả gốc ngọn về đời trước của mình.

Này Định Tự Tại Vương! Bồ-tát Địa Tạng có thần lực lớn lao, không thể nào nghĩ bàn, làm ích lợi sâu rộng cho mọi người như vậy. Bồ-tát các người hãy nhớ kinh này và truyền bá rộng rãi.

Đại Bồ-tát Định Tự Tại Vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Xin Thế Tôn đừng lo nghĩ. Chúng con, ngàn vạn ức Đại Bồ-tát, chắc chắn có năng lực nương theo uy thần của Thế Tôn mà truyền bá kinh này một cách rộng rãi tại châu Diêm-phù, để đem lợi ích cho chúng sinh.

Thưa Thế Tôn như vậy rồi, Đại Bồ-tát Định Tự Tại Vương chấp tay cung kính đánh lễ, lui về chỗ của mình.

Lúc ấy, bốn vị Thiên vương ở bốn phương cùng đứng dậy khỏi chỗ họ ngồi, chấp tay cung kính thưa:

– Bạch Thế Tôn! Từ những kiếp lâu xa, Bồ-tát Địa Tạng đã phát đại nguyện như trên, vì lý do nào mà cho đến ngày nay sự hóa độ của Bồ-tát vẫn chưa hết, Bồ-tát vẫn còn lặp lại đại nguyện ấy? Chúng con thỉnh cầu Thế Tôn dạy cho chúng con rõ.

Đức Thế Tôn bảo bốn vị Thiên vương:

–Lành thay, lành thay! Như Lai hôm nay vì lợi ích sâu rộng cho các ông, cho hết thấy chư Thiên, nhân loại và các loài khác, trong hiện tại và vị lai, sẽ nói về những phương tiện mà Bồ-tát Địa Tạng ở trong các nẻo đường sinh tử của châu Diêm-phù, thuộc thế giới Ta-bà này, đã tỏ lòng thương cảm sâu xa cứu những kẻ tội khổ.

Bốn vị Thiên vương thưa:

–Bạch Thế Tôn! Chúng con rất muốn được nghe.

Thế Tôn dạy bốn vị Thiên vương:

–Từ những kiếp lâu xa cho đến ngày nay, Bồ-tát Địa Tạng đã hóa độ chúng sinh mà vẫn chưa hoàn tất đại nguyện, là vì: Một mặt thương những kẻ tội khổ trong thời hiện tại, mặt khác nhìn đến vô số kiếp thuộc thời vị lai, những kẻ ấy gây tội khổ vẫn dây dưa không ngừng, nên Bồ-tát vẫn phải lặp lại thế nguyện trọng đại.

Vì như vậy, nên ở tại châu Diêm-phù của thế giới Ta-bà, Bồ-tát đã vận dụng trăm ngàn vạn ức phương tiện mà giáo hóa. Nay bốn vị Thiên vương, Bồ-tát Địa Tạng gặp người sát sinh thì nói về quả khổ đời trước gặp tai ương chết yểu, gặp người trộm cắp thì nói về quả khổ nghèo nàn và khốn khổ, gặp người tà dâm thì nói về quả khổ phải làm loài bò câu uyên ương, gặp người ác khẩu thì nói về quả khổ bà con đánh cãi nhau, gặp người hủy báng thì nói về quả khổ không lưỡi hoặc lở miệng, gặp người sân giận thì nói về quả khổ xấu xí lại tàn tật, gặp người keo kiệt thì nói về quả khổ cầu gì cũng không được, gặp người ăn uống vô độ thì nói về quả khổ đói khát và bệnh tật, gặp người săn bắn tha hồ thì nói về quả khổ kinh hãi điên cuồng mà mất mạng, gặp người phản nghịch cha mẹ thì nói về quả khổ trời đất giết chết bằng tai nạn, gặp người thiêu đốt núi rừng thì nói về quả khổ cuồng sáng tự chuốc lấy cái chết, gặp cha ghẻ mẹ ghẻ ác độc thì nói về quả khổ phải chịu cảnh roi vọt tự gây ra ngay trong đời này, gặp người lưới bắt chim non thì nói về quả khổ cốt nhục phân ly, gặp người phỉ báng Tam bảo thì nói về quả khổ mù điếc câm ngọng, gặp người khinh ngạo giáo pháp thì nói về quả khổ sẽ đọa lâu trong các

đường ác, gặp người phá tán lạm dụng của Tăng chúng thường trú thì nói về quả khổ nhiều đời luân hồi địa ngục, gặp người làm bấn phạm hạnh vu khống Tăng, Ni thì nói về quả khổ ở lâu trong loài súc sinh; gặp người sát hại sinh vật bằng nước sôi, bằng lửa, bằng sự chém chặt thì nói về quả khổ luân hồi đền mạng lẫn nhau, gặp người phá giới phạm trai thì nói về quả khổ cầm thú đói khát, gặp người tiêu dùng phi lý thì nói về quả khổ nhu cầu thiếu thốn, gặp người ngã mạn cao ngạo thì nói về quả khổ tội tứ hèn hạ, gặp người đâm thọc gây rối thì nói về quả khổ không lưỡi hay nhiều lưỡi, gặp người kiến thức sai lầm thì nói về quả khổ sinh chỗ không có pháp Phật.

Đại loại như vậy, người Diêm-phù từ thân, miệng, ý tạo ra nghiệp dữ và kết thành quả khổ có đến hàng trăm hàng ngàn, nay Như Lai chỉ nói sơ lược. Đối với nghiệp dữ và quả khổ khác nhau như vậy của người Diêm-phù, Bồ-tát Địa Tạng đã vận dụng hàng trăm hàng ngàn phương tiện mà giáo hóa cho họ. Vì lẽ những người ấy, sau khi chịu những quả khổ như Bồ-tát Địa Tạng đã nói, họ còn bị đọa vào địa ngục, trải qua nhiều đời kiếp khó có hy vọng thoát khỏi. Các ông là hộ vệ dân chúng và hộ vệ đất nước thì đừng để nghiệp dữ mê hoặc mọi người.

Bốn vị Thiên vương nghe Đức Thế Tôn dạy, buồn và khóc, chấp tay lạy Phật lui về chỗ của mình.

M